

LÀNG HỒNG Ở ĐÂU?

Dẫn truyện: Con người của thời đại chúng ta thường cảm thấy lạc lõng, bơ vơ như bị lưu đày giữa chính cuộc sống của mình. Ta khao khát được trở về nhà, nghĩa là trở về với gốc rễ, với bản sắc. Đó là nơi để ta quay về nương tựa, nơi đó ta được là mình, ta không còn là một lữ khách, không phải là một người xa lạ.

Ý thức được điều đó, Thầy đã luôn xây dựng một quê hương tâm linh để trở về. Nơi rũ bỏ mọi bụi bặm phiền não, luyện thêm ý chí, thêm yêu thương để đi tới trên con đường dẫn thân và phụng sự. Từ Phương Bối – thầy và các học trò bắt đầu thực tập đời sống chánh niệm vào thập niên 1950, đến chùa Trúc Lâm - nơi ngọn lửa phụng sự được thắp sáng và chùa Lá Pháp Vân – chính là nơi các tác viên có cơ hội được thực tập dừng lại và nhìn sâu. Sau khi rời Việt Nam, Thầy tiếp nối truyền thống ấy ở Phương Vân Am – một ngôi nhà nhỏ ở quê, nơi mỗi cuối tuần Thầy có thể rời Paris về đây tĩnh tu, đi thiền hành và trồng trọt những hương vị quê hương như: cải bẹ xanh, rau húng, rau ngò, trồng đậu, trồng cà,...

CẢNH 1: GIÁC MƠ LÀNG HỒNG

Dẫn truyện: Năm 1982, Thầy gặp lại anh Lê Nguyên Thiệu tại Phương Vân Am. Gia đình anh Thiệu là một trong hàng ngàn gia đình gian khó vượt biển, may mắn sống sót. Anh Thiệu là một trong những người học trò thân cận của Thầy và Thầy đã dành rất nhiều tình thương cho gia đình anh. Gia đình anh xin được thị thực và định cư ở Pháp nhờ vào sự trợ giúp của Thầy. Cuộc gặp gỡ ấy đã khởi đầu cho hành trình xây dựng Làng Hồng, chiếc nôi tâm linh của bao người con xa xứ.

- **Sư Ông** (đón anh Thiệu vào, thân thiết vỗ vai anh): Anh về tới rồi à? Muối và các cháu thế nào rồi?
- **Bác Cả** (cúi chào, chấp tay, giọng xúc động): Dạ, thưa Thầy, con đã về ạ. Cả nhà vẫn còn ở trung tâm tạm cư. Vợ con sắp sinh, Tý và Miêu còn phải ở nhà chăm mẹ. Bao giờ mấy mẹ con ổn định, con sẽ dẫn cả nhà về đánh lễ Thầy.
- **Chị Phụng** (gật đầu, rót trà): Nghe tin anh vượt biển, ngày nào Thầy cũng niệm Phật để hộ niệm cho gia đình anh được tai qua nạn khỏi. Khi cuộc đất, giặt áo hay rửa chén... Thầy đều nhớ đến anh và niệm Phật. Hôm nay được gặp anh, Thầy và chúng tôi mừng lắm.
- **Bác Cả** (hai mắt rưng rưng, nhìn Thầy): Chúng con biết ơn Thầy vô cùng. Trên biển gặp vô vàn khó khăn, nhiều lúc con tưởng chừng như không còn hy vọng. Có lẽ nhờ ơn Phật, Tổ và Thầy gia hộ mà gia đình con được bình an tới đây.

(Thoáng im lặng. Tiếng ấm trà lách tách. Cả hai ngồi đối diện, một khoảng lặng đầy cảm xúc.)

- **Sư Ông** (nhìn thẳng, giọng chậm rãi): Thầy chờ anh sang để mình cùng làm Làng Hồng. (Anh còn nhớ những lá thư Thầy từng viết cho thầy Châu Toàn và anh không? Về ước mơ Làng Hồng của chúng ta?)

- **Bác Cả (gật đầu):** Dạ, con vẫn còn nhớ ý định của quý thầy về việc thành lập một ngôi làng tâm linh để làm chỗ tu dưỡng cho những người tác viên TNPSXH chúng ta.
- **Sư Ông:** Đúng vậy, Làng Hồng của chúng ta sẽ được xây dựng dựa từ ý tưởng Làng Hồng năm xưa. Ở Phương Vân Am, mỗi mùa hè đều mở cửa để thiện sinh đến tu học. Nhưng am nhỏ quá, không tiếp đón được nhiều thiện sinh nên thầy tính là mình sẽ đi về miền Nam kiếm đất để làm một trung tâm tu học.
- **Bác Cả:** Dạ, thưa Thầy, con mong Làng Hồng sẽ là ngôi nhà chung của tất cả chúng ta – một làng quê Việt Nam thu nhỏ giữa lòng châu Âu, có bụi tre, có hồ sen, có rau thơm... để người xa xứ như con được tìm về, để voi bót nổi nhớ quê và được thấy bình yên như trở lại quê nhà.
- **Sư Ông:** Trẻ em Làng Hồng sẽ có một tuổi thơ hạnh phúc, được vun bồi gốc rễ để luôn mang Việt Nam trong mình. Tuổi thơ tươi vui, đầm ấm ấy sẽ là chốn nương tựa cho các cháu mai sau. Chính vì đã từng trải qua nhiều khó khăn và phải quay về nương tựa tuổi thơ nên Thầy luôn ước mơ có một Làng Hồng cho các cháu.

Dẫn truyện: *Giấc mơ “Làng Hồng” của Thầy và Anh Thiệu đã dần trở thành hiện thực. Anh Thiệu được dân Làng đặt nhiều niềm thương và tin tưởng qua tên gọi Anh Cả - theo chức vụ “Hương Cả” là người đứng đầu của một ngôi làng ngày xưa. Làng Hồng chính thức mở cửa vào mùa hè năm 1983 ở một miền quê phía Nam nước Pháp, trở thành nơi tu học cho rất nhiều thiện sinh, không chỉ dành riêng người Việt xa xứ mà còn có cả thiện sinh nước ngoài. (dừng lại 1 hơi thở) Và, Hành trình đến Làng Hồng vào năm 1986 của Như Sa là một trong hàng ngàn câu chuyện của những người Việt tới Làng.*

CẢNH 2: CHUYỆN CỦA SA

Thu âm Như Sa độc thoại:

Xin chào, mình là Châu Như Sa và đây là câu chuyện của mình.

Mình sinh ra và lớn lên trong một gia đình người Việt ở thành phố Munich, Đức. Hồi ba mình mười bốn tuổi, ba và hai anh trai đi vượt biển. Biển thì khắc họa..., à không, ý mình là khắc nghiệt: sóng to, gió lớn, cướp biển, thiếu ăn, thiếu uống,... không mấy ai sống sót đến được bờ bên kia. Vậy mà ba và các bác lại may mắn được một con tàu Đức vớt. Ba kể, hồi đó ba không phải là người sùng đạo gì đâu, nhưng trong lúc tuyệt vọng nhất, ba đã liên tục niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm như một cách để giữ mình không gục ngã.

Ba đã làm nên mọi thứ từ hai bàn tay trắng để mình có được tuổi thơ vui vẻ. Mình có cơm ăn, áo mặc, có ba mẹ và anh chị thương yêu. Nhưng không hiểu sao, mình luôn cảm thấy có một nỗi buồn trong lòng... rất khó gọi tên.

Lớn hơn một chút, mình cảm thấy rất khó để nói chuyện với ba mẹ. Mình suy nghĩ và hành động theo kiểu người Đức, theo cách mình đi học ở trường. Và rất khó để tiếp nhận cách chia sẻ của ba mẹ. Hai thế hệ tư duy khác nhau, không thể tìm thấy được điểm chung. Mình thấy ba mẹ

không hiểu mình. Còn mình thì không hiểu được những việc ba mẹ bắt mình làm. Mình không có được nhận thức và niềm tin về văn hóa Việt Nam. Cảm giác cô đơn ngày càng lớn hơn. Mình bắt đầu chối bỏ những gì thuộc về văn hóa truyền thống đó. Mình bị mất dần kết nối với chính mình, với gia đình rồi với cả những người xung quanh.

Ở trường, (có người hỏi mình là người nước nào? – Mình trả lời: “Mình là người Đức.” – Họ nói: “Nhưng trông bạn đâu có giống người Đức.” – Mình hoang mang, giận dữ. Lúc đó mình chỉ muốn gào lên: **“But I am German!!!”**. “Mình là người Đức!!!... hay... có lẽ không”...)

Rồi mình bắt đầu hành trình tìm kiếm bản thân, tìm kiếm hạnh phúc. Mình gặp gỡ và kết bạn với nhiều người, tham gia nhiều hoạt động mới mẻ, trải nghiệm thêm văn hóa và truyền thống tâm linh khác nhau. Mình đi nhiều nơi và cứ hy vọng ở đâu đó sẽ có một điều gì có thể lấp đầy những khoảng trống trong mình. Nhưng sau tất cả những chuyến đi, những cuộc vui,... khi trở về mình vẫn cảm thấy trống rỗng.

Giống như một cái cây không có rễ, mình đang dần héo mòn. *Mình thực sự là ai? Mình thuộc về đâu? Đâu mới là ngôi nhà thật sự của mình?* Mình phải tìm lại gốc rễ của khuôn mặt, hình hài mình, phải tìm lại con người chân thật của mình. Và mình tới Làng Hồng - một thay đổi lớn trong hành trình tìm kiếm ấy.

CẢNH 3: LỚP HỌC TIẾNG VIỆT VÀ VĂN HÓA VIỆT

Dẫn truyện: *Khóa tu mùa hè năm 1986 có 396 người về tham dự, trong số đó, thiện sinh ngoại quốc chiếm đến một phần ba. Các giờ sinh hoạt hướng về tâm linh và dân tộc của Làng năm nay cũng tương tự như mọi năm với những sự thực tập như nghe pháp thoại, thiền tọa, thiền hành, tụng Giới, thiền trà, văn nghệ cùng với các lễ hội đặc trưng. Trẻ em có mặt ở cả hai xóm, vẫn rất năng động, ngoan ngoãn và đầy hiếu biết như năm nào.*

[Các thiện sinh đến khóa tu mùa hè]

Năm nào về Làng thiếu nhi cũng đều được tham dự vào mọi sinh hoạt tu học và văn hóa của người lớn. Người lớn nào cũng có nhiệm vụ săn sóc và nuôi dưỡng thiếu nhi. Tại sao? Ở Làng Hồng, địa vị của thiếu nhi là địa vị cao nhất.

[Các em nhỏ chơi lò cò, trốn tìm, rồng rắn lên mây]

Các cô chú ở Làng Hồng tin rằng chăm sóc thiếu nhi là chăm sóc cho tương lai đất nước và dân tộc. Sự thực cho ta thấy đời sống hối hả của xã hội Âu Mỹ hiện đang làm tan rã những giá trị cố hữu của gia đình Việt Nam, làm băng hoại nhiều giá trị văn hóa và đạo đức dân tộc. Tình trạng này phải được cải biến. Cho nên, chương trình văn hóa tối thiểu cho thiếu nhi là vấn đề đã được hoạch định trong những năm qua.

Phân cảnh 1: Lớp học thiếu nhi:

Dẫn truyện: *Lớp học thiếu nhi năm nay được định từ 10 giờ 30 sáng và từ 3 giờ chiều trở đi, trong thời gian sinh hoạt riêng của người lớn. Các cô Hà, cô Giao Trinh, chú Thư, chú Minh và nhiều cô chú nữa thay phiên nhau hướng dẫn các em về Cổ tích, Ca dao, Tục ngữ, Sử ký, Phong*

tục, Câu đố, vân vân... Và các em đã chăm cùi học những môn trong chương trình Văn Hóa Việt Nam.

Đây là lần đầu tiên Như Sa tham dự khóa tu mùa hè ở Làng Hồng, mọi thứ đối với em còn có phần xa lạ. Nhưng chỉ sau một, hai ngày, em đã hòa mình vào bầu không khí thân thiện và hiền hòa nơi đây, em thích tham gia những trò chơi, rồi cùng các em nhỏ học lớp tiếng Việt do chú Thư phụ trách.

- **Các bạn (vào lớp) :** Chúng con chào chú Thư ạaa.
- **Chú Thư:** Chào các con. Trước khi mình học, chú sẽ hỏi các con một câu nhé. Có bạn nào cho chú biết, trong nếp sống của người Việt, điều gì luôn được đặt lên hàng đầu trước cả việc học chữ không?
- **Tý:** Dạ con thưa chú là việc lễ phép, nghe lời.
- **Chú Thư:** Giỏi lắm! Bạn Tý trả lời đúng rồi! Ông bà ta dạy: “Tiên học lễ, hậu học văn” - nghĩa là trước hết phải biết lễ phép, chào hỏi, thương kính mọi người. Khi có nền tảng ấy rồi, việc học chữ, học nghề mới thật sự có ích, và sau này các con mới trở thành người vừa có tài vừa có đức.
- **Chú Thư:** Chính vì thế, bài thi kệ hôm nay các con sẽ tập đọc và viết là bài “**Chấp tay**”. Các con nhìn lên bảng nhé: “**Sen búp xin tặng người / Một vị Phật tương lai**”. Các con đọc theo chú nào.
- **Tý, Trang, Thơ (rõ ràng):** Sen búp xin tặng người/ Một vị Phật tương lai.
- **Như Sa (ngọng nghịu):** Sen búp ... xin tặng... (đánh vần) ươi- ng ươi- người ... / Một vị ... Phật tương lai
- **Chú Thư (động viên):** Giỏi lắm Như Sa, con đọc tốt hơn rồi đó. Bây giờ chú sẽ giải thích ý nghĩa của hai câu này cho các con nha.
- Điều đầu tiên các con cần học là tập lễ phép và kính trọng trong cách chào hỏi mọi người. Kiểu chào truyền thống của người Á Đông là chấp tay búp sen. Các con nên tập chấp tay chào Sư Ông, chào các cô chú sao cho đẹp nhé. [**Chú Thư chấp tay, các em nhỏ làm theo**]
- Khi các con chấp tay như một đóa sen, hãy ý thức về người trước mặt mình và xá xuống một cách cung kính [**Chú Thư xá xuống**]. Dù là một em bé nhỏ như bé Thơ, các con cũng có tính Phật, có hạt giống Phật. Xá chào với nụ cười kính trọng, các con đang làm đẹp chính mình hơn.
- **Các em:** Dạ, con hiểu rồi chú ạ.
- **Chú Thư:** Như Sa ơi, con có hiểu bài học hôm nay không?
- **Như Sa:** Dạ, chú Thư ơi, trước giờ con chỉ toàn học tiếng Đức ở trường thôi. Bây giờ con mới biết tiếng Việt mình cũng hay và đẹp quá chú ạ. Con sẽ học đọc và viết tiếng Việt cho rành. Lúc nào chú bày thêm cho con với ạ. Về nhà con sẽ nói tiếng Việt với ba mẹ và anh chị nhiều hơn, chắc cả nhà sẽ vui lắm (cười).
- **Chú Thư:** Vậy lát nữa ăn trưa xong, chú cháu mình học thêm nhé Sa.
- **Như Sa:** Dạ. Cháu cảm ơn chú ạ

Dẫn truyện: Để có được cảm hứng học tiếng Việt không phải là một chuyện dễ dàng với những em bé Việt sống trong hai truyền thống văn hóa như Như Sa. Tuy vậy em vẫn rất muốn được hiểu thêm về tiếng Việt như một cách bồi đắp và giữ gìn gốc rễ của mình.

Một chàng trai hay một cô gái Việt Nam mà không biết nói tiếng Việt Nam, không biết viết và hát tiếng Việt Nam thì cũng như một bông sen không có hương thơm của sen mà lại có mùi bông lài. Chú Thư trầm nghĩ: “Hay quá, vậy là Như Sa đang bước đầu tìm thấy được tính chất Việt Nam trong con người của mình rồi đó.”

- **Chú Thư** (nói với cả lớp): Lớp mình nghỉ tại đây nhé.
- **Các em:** ... mình ra quán Cây sồi đi!

Ở quán Cây Sồi, chỉ cần một quan thôi là vào giờ trưa, thiên sinh có thể thưởng thức những món đặc biệt như chè thượng, chè bông cau, chè chôm, chè trôi nước, nước hạt é, sương sa hạt lựu, hoặc bánh bò, bánh tiêu, giò cháo quẩy, chuối chiên, bánh bột báng, bánh ít trần, hủ tiếu, bún riêu, v.v....Thầy nói đã bao nhiêu năm rời Việt Nam rồi mà kỷ niệm ăn hàng thuở bé vẫn là kỷ niệm làm Thầy nhớ nhất. Do đó Thầy muốn trẻ em làng Hồng cũng được tận hưởng những thú vui rất Việt Nam ấy. Và số tiền thu được đều bỏ hết vào quỹ của chương trình từ thiện cho quê nhà.

CẢNH 4: LỄ CÚNG GIA TIÊN

Dẫn truyện: Ngoài những lớp học văn hóa, Làng Hồng còn tái hiện khung cảnh những buổi lễ truyền thống của nước Việt. Lễ Cúng Gia Tiên vì vậy được tổ chức để giúp các em và mọi người nhận diện, tiếp xúc được với gốc rễ tổ tiên huyết thống. Và từ đó có thể công nhận, trân quý và phát huy những nét đẹp của ông bà tổ tiên đã được trao truyền tới mình.

Phân cảnh 1: CHUẨN BỊ LỄ CÚNG GIA TIÊN

Dẫn truyện: Lễ Cúng Giỗ Gia Tiên sẽ được cử hành lúc 11:30, Chủ Nhật, ngày 10.08.1986 tại nhà Phượng Vĩ. Chiều thứ Bảy, dân làng rộn ràng chuẩn bị ngày giỗ cho đến khuya. Người thì dọn dẹp phòng xá, trang hoàng bàn thờ; người lo mâm cỗ, bàn tính món này thức nọ. Lại còn chuyện bánh chưng, thay phiên nhau canh lửa thêu đêm. Tuy vậy, không ai nghĩ đến việc phải tốn kém quá đáng, vì mọi người đều nhớ đến đồng bào ở quê nhà đang đói khổ, thiếu thốn. Các thức để dọn cỗ vừa giản dị mà vừa gói ghém được những nét đặc thù của văn hóa Việt Nam, làm cho mọi người từ già tới trẻ đều nhớ đến quê hương.

- **Thím Muôi** (vừa gói bánh vừa hoài niệm): Nhớ mấy bữa giỗ hồi còn ở quê ghê...
- **Một chị khác:** Dạ, không khí như vậy lâu rồi mới thấy lại.

Dẫn truyện: Như Sa đứng lặng, mắt mở to, hơi lạ lẫm và ngập ngừng vì chưa quen những tập tục này.

- **Bé Trang:** Sa làm gì vậy?
- **Như Sa** (tiếng Việt lơ lớ, chậm rãi): Hồi giờ... mình chưa từng thấy không khí như vậy. Mọi người làm cùng nhau ấm cúng quá... Mình thích lắm. Nó bù đắp cho cái cảm giác lạc lõng khi đi học ở trường.

Dẫn truyện: Trước giờ hành lễ, mọi người lần lượt kính cẩn ghi tên ông bà tổ tiên mình lên linh vị trước bàn thờ. Thiên sinh ngoại quốc cũng được học tập cận kề thiên quán về tổ tiên với mình là một, về ngày cúng giỗ gia tiên thì nên tổ chức ra sao. Ngay từ hôm trước họ cũng đã bàn nhau chuẩn bị các món ăn truyền thống của các nước Âu – Châu. Đến giờ ghi tên ông bà cha mẹ đã quá cố, họ cũng đứng xếp hàng cho đến phiên mình lên ghi tên người thân một cách kính cẩn.

Khi cỗ bàn đã được bày xong. Thầy gọi các em bé lại gần và giảng cho các em nghe về ý nghĩa buổi lễ và cách thức lễ lạy để cúng gia tiên.

- **Bé Trang** (chấp tay): Chúng con chào Sư Ông ạ!
- **Bé Trang:** Sư Ông ơi, những dòng chữ viết trên những tấm gỗ này có nghĩa là gì vậy ạ?
- **Sư Ông** (chạm tay vào tấm gỗ): Mỗi câu chữ ở đây đều chứa đựng đạo nghĩa sâu dày của tổ tiên, nhắc nhở con cháu phải luôn nhớ ơn và sống hiếu hạnh.
- **Sư Ông:** Ngày giỗ không chỉ là để nhớ, mà còn để hiểu và thực hành bổn phận của chúng ta đối với quá khứ, hiện tại và tương lai. Chúng ta hôm nay phải sống sao cho xứng đáng với tổ tiên, làm gì cho mình, cho con cháu, và cho đồng bào đang ‘du học’ trên khắp thế giới. Con cháu ở đâu thì ông bà ở đó. Hôm nay, các con đang có mặt tại Làng Hồng là ông bà cũng đang có mặt tại Làng Hồng.

Dẫn truyện: Các em cũng như các bác, các cô chú nghe xong thấy tâm hồn xao xuyến và cảm động. Nhìn lại nơi bàn tay và khuôn mặt của mình, ai cũng thấy một cách sâu sắc sự có mặt của các thế hệ đi trước. (thỉnh thoảng báo chúng 10 tiếng)

Phân cảnh 2: LỄ CÚNG GIA TIÊN

Dẫn truyện: Sau một hồi chuông, mọi người đến tề tựu trước bàn thờ. Hương trầm thơm trộn lẫn với mùi cây cỏ theo làn gió từ ngoài vườn đưa vào làm không khí vừa im lặng trang nghiêm vừa thanh thoát dễ chịu. Bác Cả thay mặt dân làng đứng ra hành lễ theo nghi thức cổ truyền.

- **Lời khấn** (ngghi lễ, đọc chậm rãi, rõ ràng):

“Chúng con và các cháu, dòng giống Lạc Việt cư trú tại Âu Châu và Mỹ Châu, quy tụ tại Làng Hồng, Pháp Quốc, chọn hôm nay, ngày mười tháng tám năm dương lịch 1986, kính cẩn thỉnh cầu các bậc tiên tổ, các bậc ông bà cha mẹ quá cố về ngự trên bàn thờ tổ tiên, chúng giám cho lòng thành của chúng con, những người con cháu xa quê, lòng luôn tưởng nhớ vọng về quê cha đất tổ.

Chim có tổ người có tông, chúng con không bao giờ quên ơn khai sáng. Uống nước nhớ nguồn, chúng con biết tổ tiên nòi giống đang đặt bao nhiêu kỳ vọng nơi chúng con. Chúng con xin nguyện tiếp nối sự nghiệp của cha ông, gắng sức chăm lo, cùng nhau xây đắp lại quê hương, xây đắp lại tình đồng bào ruột thịt.

Hôm nay tổ tiên ông bà của mỗi chúng con đều có mặt trên bàn thờ, chúng con kính dâng hương, dâng hoa, dâng trà, dâng quả. Chúng con biết con cháu ở đâu thì ông bà ở đó. Lòng thành lễ mọn, xin tổ tiên ông bà chứng giám cho chúng con, tác lòng hiếu thảo, một dạ sắt son, vì đất nước, vì nòi giống, vì các thế hệ tương lai.” **[Chuông]**

Dẫn truyện: *Bác Cả khẩn xong, mọi người lần lượt tiến về phía bàn thờ, chập rây thực hiện lễ. Tiếng nhịp thờ hòa cùng không khí tĩnh lặng. Các thiên sinh ngoại quốc cũng nghiêm túc lạy ông bà như có mặt tổ tiên họ ngay trên bàn thờ.*

Dẫn truyện: *Trong tư thế nằm vóc sát đất, bao nhiêu câu chuyện mà ba mẹ Như Sa từng kể hiện ra đầy đủ trong em. Em chợt thấy ba là một cậu bé mười bốn tuổi. Những tháng ngày lênh đênh trên biển đã trở thành một ký ức đầy buồn tủi khó phai mờ trong tâm trí ba. Trên một đất nước xa lạ, ba đã tự làm nên mọi thứ từ hai bàn tay trắng và chịu đựng nhiều hờn tủi, chán nản khi không biết tương lai rồi sẽ đi về đâu? Có lẽ vì những căng thẳng và áp lực vô hình đó nên ba mới khỏa lấp bằng việc đi nhậu. Nhưng tính ba vốn hiền lành, nên lúc nào ba cũng cặm cụi làm để lo cho mẹ con em mà không than trách một lời. Ba đã kể chuyện cho em bằng chất giọng bình thản của một người đàn ông trung niên trải hết mọi sự trên cuộc đời. Nhưng nỗi niềm xót xa ngày ấy, nó vẫn còn đó, đã đi vào trong em từ khi nào mà giờ đây em mới hiểu. Đó là ba, đó cũng là em. Em đang mang trong mình những cô đơn, tủi hờn của ba. Em cũng mang trong mình dòng máu Việt Nam hiền hòa, lành thiện mà ba trao cho em. Cả ba và mẹ đều đang có trong em. **[Chuông]***

CẢNH 5: LỄ MỪNG TRĂNG LÊN

Dẫn truyện: *Trong một tháng khóa tu mùa hè, buổi lễ được cả người lớn và trẻ nhỏ đón chờ nhất là Lễ Mừng Trăng Lên. Lễ Mừng Trăng Lên đầu tiên được tổ chức vào Rằm tháng Sáu, mùa hè 1983, như một dịp đặc biệt để thiếu nhi trong Làng được rước đèn, đốt lửa trại, ca hát và bày cỗ Trung Thu sớm. Đêm rằm năm nay, thiếu nhi hai xóm lại rộn ràng rước đèn. Con đường thiên hành sáng bừng lên với những chiếc lồng đèn lung linh sắc màu do các em và các cô chủ tự tay làm. Những ánh mắt rạng rỡ, tiếng ca trong trẻo làm cả núi rừng như cũng reo vui. Người lớn vui theo niềm vui trẻ nhỏ*

[Dừng lại, múa lân, ngồi chơi, phá cỗ, hát “Ông Trăng xuống chơi”]

Dẫn truyện: *Trong khung cảnh đó, Như Sa ngồi yên lặng một góc. Một cảm giác ngờ ngợ, không thể gọi tên khiến em chưa sẵn sàng hòa vào cuộc vui này. Ở Đức, em đã quen với lối sống cá nhân, em không thích sự sôi nổi mà chỉ thích sống trong không gian của riêng mình.*

Mặt khác, không khí đêm hội hôm nay, tiếng cười nói, hát vang, những chiếc lồng đèn rực rỡ cứ như khơi dậy một điều gì đã sẵn có trong em, khiến em cảm thấy có chút quen thuộc. Em chợt muốn khóc. Lòng ngập tràn sự tủi thân với sự đấu tranh, xung đột bên trong mình.

Tý: “Chị ơi, chị ra đây hát chung với chúng em bài này đi!”

Như Sa: À ừ...

Dẫn truyện: Tiếng gọi trong trẻo, trù mẩn của Tý kéo em ra khỏi những suy nghĩ miên man. Em trở về là một vòng tròn và nhận ra sự có mặt thương yêu của mọi người thật là một thứ tình cảm tự nhiên mà quý giá vô cùng.

[các thiếu nhi cùng hòa giọng “Tía em má em”]

Dẫn truyện: Ở Việt Nam, Tết Trung Thu diễn ra vào rằm tháng 8 âm lịch, khi trăng tròn và sáng nhất trong năm - biểu tượng cho sự viên mãn, sum vầy và trọn vẹn. Đó là dịp để cha mẹ bày tỏ tình thương, cùng con phá cỗ, ngắm trăng, làm đèn lồng, múa lân. Vàng trắng cổ tích với chị Hằng, chú Cuội - cây đa đã nuôi dưỡng khung trời tuổi thơ của thiếu nhi Làng Hồng như những niềm hạnh phúc, sung sướng của bất kỳ một em bé Việt Nam nào vẫn luôn có được. Đó còn là một vàng trắng Việt Nam, luôn tỏa sáng trong lòng những người con xa xứ. Càng về khuya, trăng càng sáng tỏ. Nền trời cao xanh và như rộng thêm ra, ôm trọn cả Làng trong ánh sáng dịu lành.

CẢNH 6: MÙA HÈ BÁT TẬN

Dẫn truyện: Vậy là khóa tu mùa hè ở Làng đã đi đến những ngày cuối cùng. Ai cũng trân quý từng khoảnh khắc trôi qua, bởi những giờ phút bình yên thế này thật khó thể tìm lại giữa nhịp sống hối hả. Sáng nào ở Làng Hồng, Như Sa và các em nhỏ cũng được thiền hành cùng người lớn. Các em bé luôn được Sư Ông nắm tay dắt đi đầu tiên.

Như Sa thực tập theo những lời chỉ dẫn của Sư Ông. Dừng hết mọi lo lắng, suy tư, em đưa sự chú tâm vào bước chân và hơi thở của mình. Khi tiếp xúc với đất Mẹ, con người em trở nên nhẹ nhàng và nụ cười trên khuôn mặt nở ra thật tươi mát. Em đi thật cẩn thận, không muốn vì sơ ý mà làm tổn hại đến những mẫu nhiệm đang biểu hiện.

[Đoàn thiền hành dừng chân - 3 tiếng chuông nhỏ]

Ngồi bên Sư Ông, em thấy mình như ngồi dưới chân một ngọn hùng phong. Sư Ông hiền từ mà uy nghiêm, che chở.

Như Sa độc thoại: (thu âm)

Con bỗng thấy mình là một người con gái Việt. Con có hình hài và những đức tính của một con người Việt Nam. Điều đó không ngăn cản con tiếp tục là một người Đức. Điều đó còn giúp con vui nhẹ đi những mặc cảm, phân biệt. Và con cũng thấy thương nước Đức hơn. Nơi đây đã cho gia đình con sinh sống. Con đã tiếp nhận được nhiều giá trị đẹp trong văn hóa Đức. Con thấy

mình không cần phải sợ hãi hay chống đối nữa. Con muốn có một tấm lòng cởi mở, bao dung để con có thể trở về tiếp xúc và ôm lấy được những gì mà ông bà tổ tiên, cha mẹ đã trao truyền cho con. Dù đó là đức hạnh, niềm vui hay những đau khổ chưa được chăm sóc. Con muốn trở nên rộng lớn, bao la và vững chãi như Sư Ông. **[chuông]**

[Hoạt cảnh: Xuất hiện lại toàn bộ các khung cảnh Làng Hồng: Chú Thư, cô Giao Trinh và các thầy cô giáo đứng một góc, thảo luận về bài học; Quán Cây Sồi có cô Chín và các em nhỏ ăn quà; Sư Ông chơi với các em nhỏ dưới gốc sồi; một nhóm các cô các mẹ (Thím Muội) ngồi gói bánh.]

Dẫn truyện: Khi trở về với chính mình, em trở về tiếp xúc với gốc rễ, với bản sắc của mình. Em được là chính em và có một nơi nương tựa vững chãi trong chính tự thân. Những điều đó em không thể làm một mình nếu không có một cộng đồng, một Tăng thân để quay về nương tựa. Một nơi mà tất cả mọi người, dù mang quốc tịch nào, thuộc về tôn giáo nào cũng có khả năng hiểu thấu và thương yêu nhau. Em sẽ nuôi lớn Làng Hồng trong trái tim Việt của mình và nơi nào em nuôi dưỡng được tự do, bình an thì nơi đó chính là Làng Hồng.

Dẫn truyện: Chúng ta hãy tìm tới với nhau, giúp nhau và cho nhau nụ cười. Hãy là một cây mận tốt tươi và gốc rễ không cần ở Xóm Hạ Làng Hồng mà ở bất cứ mảnh đất nào trên trái đất. Trái mận nào rồi cũng sẽ nuôi dưỡng được cho tương lai. Giấc mơ làng Hồng của Thầy đã trở thành thực tại. Ở đó, có cây, có đá, có nước, có những khoảnh vườn trồng các loại rau thơm, rau húng, rau quế, rau ngò,... có sự chấp nhận, thương yêu, và có tình huynh đệ. Chúng ta là sự tiếp nối của giấc mơ làng Hồng và cũng là tương lai của giấc mơ ấy. Thầy đã có mặt rất thật nơi bước chân nhẹ nhàng trên đất Tổ, nơi nụ cười hiền dịu nở giữa núi đồi Dương Xuân. Thầy có mặt rất thật nơi những ánh mắt trẻ thơ trên chính mảnh đất của quê hương Việt Nam. Thầy có mặt rất thật nơi bàn tay che chở của biết bao tấm lòng tri kỷ. Như đóa bồ công anh bay xa với những cánh dù tinh khôi, Giấc mơ của Thầy đang thấm nhuần và lan tỏa nơi tâm linh của mỗi người, nơi chí nguyện độ đời và tấm lòng phụng sự. Làng Hồng đã lên đường và hóa thân trở thành rất nhiều mảnh đất thân thương mà nơi đó mọi người có thể trở về để tìm được chính mình, để chuyển hóa khổ đau và chế tác hạnh phúc. Làng Hồng đang có mặt ở nơi đây, ngay giờ phút này. **[Chuông]**